

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 59 /TTr-UBND

Quảng Ngãi, ngày 26 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

**Về việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang mục đích khác năm
2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết Luật đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 12/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất và Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số

1944/TTr-STNMT ngày 25/4/2024, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh về việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang mục đích khác năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi để thực hiện công trình, dự án, như sau:

I. Căn cứ pháp luật để trình Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai năm 2013, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ sang mục đích khác năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi để thực hiện công trình, dự án.

II. Tình hình chuyển mục đích sử dụng đất

Tổng hợp kết quả chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa theo Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi:

- Chỉ tiêu đất trồng lúa toàn tỉnh đã được phê duyệt:

+ Theo Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1456/QĐ-TTg ngày 22/11/2023 thì chỉ tiêu đất trồng lúa toàn tỉnh đã được phê duyệt là 33.706ha (Theo hiện trạng năm 2020, diện tích đất trồng lúa của tỉnh Quảng Ngãi là 43.413ha. Do đó, diện tích đất trồng lúa toàn tỉnh được chuyển mục đích sử dụng theo Quy hoạch tỉnh là 9.707ha).

+ Theo Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ (được điều chỉnh tại Quyết định số 227/QĐ-TTg ngày 12/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ) đã phân bổ chỉ tiêu Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030 cho tỉnh Quảng Ngãi. Trong đó, chỉ tiêu đất trồng lúa tỉnh Quảng Ngãi được phân bổ đến năm 2025 là 41.604ha và đến năm 2030 là 40.069ha (Theo hiện trạng năm 2020, diện tích đất trồng lúa của tỉnh Quảng Ngãi là 43.413ha. Như vậy, chỉ tiêu đất trồng lúa được phép chuyển sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi trong giai đoạn 2021-2025 là 1.809ha và trong thời kỳ 2021-2030 là 3.344ha).

+ Chỉ tiêu đất trồng lúa toàn tỉnh điều chỉnh do đã được thay đổi địa điểm và số lượng dự án trong cùng một loại đất nhưng không làm thay đổi về chỉ tiêu và khu vực sử dụng đất theo chức năng sử dụng trong quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh đã được phê duyệt: 0ha.

- Kết quả thực hiện chỉ tiêu đất trồng lúa toàn tỉnh đã được phê duyệt:

+ Diện tích đất trồng lúa toàn tỉnh đã được chuyển mục đích sử dụng đất trong các dự án Quốc hội chấp thuận chủ trương đầu tư: 141,37ha (Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025 được Quốc hội chấp thuận chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 44/2022/QH15 ngày 11/01/2022).

+ Diện tích đất trồng lúa toàn tỉnh đã được chuyển mục đích sử dụng đất trong các dự án Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư: 183,92ha (Quyết định chủ trương đầu tư số 555/QĐ-TTg ngày 05/5/2022 của

Thủ tướng Chính phủ để thực hiện dự án Đầu tư, xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN nhẹ Bình Hòa - Bình Phước, tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định chủ trương đầu tư số 1664/QĐ-TTg ngày 22/12/2023 để thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu Công nghiệp VSIP II Quảng Ngãi (giai đoạn 1) - giai đoạn 1A).

+ Diện tích đất trồng lúa toàn tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất: 119,34ha (*Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa để thực hiện dự án Tuyến đường Trì Bình – Cảng Dung Quất, với diện tích đất lúa 10,9311ha tại Công văn số 1239/TTg-NN ngày 28/12/2022; Dự án Khu đô thị Bàu Giang, với diện tích đất lúa 31,13ha tại Công văn số 37/TTg-NN ngày 13/02/2023; Dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 2, với diện tích đất lúa 33,97ha tại Công văn số 222/TTg-NN ngày 06/4/2023; Dự án Khu đô thị Bắc Sa Huỳnh, với diện tích đất lúa 26,33ha tại Công văn số 317/TTg-NN ngày 27/4/2023; Công trình Kè chống sạt lở kết hợp đường cứu hộ, cứu nạn di dân tái định cư, neo đậu tàu thuyền – Đập Cà Ninh hạ lưu sông Trà Bồng phục vụ KKT Dung Quất, với diện tích đất lúa 16,9793ha tại Công văn số 162/TTg-NN ngày 17/3/2023).*

+ Diện tích đất trồng lúa toàn tỉnh đã được HĐND tỉnh Quảng Ngãi chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất từ tháng 01/2021 đến tháng 3/2024 là: 409,63ha.

+ Diện tích đất trồng lúa toàn tỉnh đã chuyển mục đích sử dụng đất trong các trường hợp còn lại: 0ha.

- Diện tích đất trồng lúa toàn tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ, HĐND tỉnh cho phép chuyển mục đích sử dụng đất nhưng sau 03 năm không thực hiện: 0ha.

- Diện tích đất trồng lúa toàn tỉnh còn lại chưa chuyển mục đích sử dụng đất:

+ Theo Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050: Diện tích đất trồng lúa toàn tỉnh còn lại chưa chuyển mục đích sử dụng đất là 8.852,75ha (9.707,0ha - 141,37ha - 183,92ha - 119,34ha - 409,63ha).

+ Theo Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ: Diện tích đất trồng lúa toàn tỉnh còn lại chưa chuyển mục đích sử dụng đất trong giai đoạn 2021-2025 là 954,74ha (1.809,0ha - 141,37ha - 183,92ha - 119,34ha - 409,63ha) và diện tích đất trồng lúa toàn tỉnh còn lại chưa chuyển mục đích sử dụng đất trong thời kỳ 2021-2030 là 2.489,74ha (3.344,0ha - 141,37ha - 183,92ha - 119,34ha - 409,63ha).

Như vậy, diện tích đất trồng lúa toàn tỉnh còn lại chưa chuyển mục đích sử dụng đất (theo Quy hoạch tỉnh và theo chỉ tiêu được Thủ tướng Chính phủ phân bổ cho tỉnh Quảng Ngãi) đảm bảo để đăng ký thực hiện dự án.

(Chi tiết có bảng 01, 02 kèm theo)

III. Nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh: Đề xuất chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang mục đích khác để thực hiện công trình, dự án

1. Căn cứ đề xuất việc chuyển mục đích sử dụng đất

1.1. Căn cứ đề xuất việc chuyển mục đích sử dụng đất

- Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 58 Luật đất đai; hồ sơ được xác lập theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ và Nghị định số 12/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 của Chính phủ).

- Dự án đầu tư được chấp thuận chủ trương đầu tư, quyết định chủ trương đầu tư hoặc được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư còn hiệu lực theo quy định của pháp luật đầu tư; phù hợp với quy hoạch sử dụng đất cấp huyện đã được phê duyệt (về vị trí, diện tích, loại đất); phải có trong danh mục kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện đã được phê duyệt và các nội dung khác liên quan theo quy định tại khoản 2 Điều 68 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 và khoản 2 Điều 2 Nghị định số 12/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 của Chính phủ); ý kiến kết luận của Chủ tọa tại Kỳ họp thứ 13 của HĐND tỉnh Khóa XIII (ngày 15/3/2023), được nêu tại Báo cáo số 145/BC-HĐND ngày 20/7/2023 của Ban Kinh tế Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi và Thông báo số 01/TB-UBND ngày 19/01/2024 của UBND tỉnh.

1.2. Nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ để thực hiện dự án, cụ thể:

Tổng số công trình, dự án: 04 trong đó:

- Chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa: **04** công trình, dự án.
- Chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ: **0** công trình, dự án.

Các công trình, dự án đã được Hội đồng thẩm định Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (được UBND tỉnh kiến toàn tại Quyết định số 476/QĐ-UBND ngày 17/4/2024) tổ chức thẩm định Danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang mục đích khác năm 2024 và ban hành Thông báo số 1578/TBTĐ-STNMT ngày 02/4/2024; việc thẩm định đảm bảo tuân thủ theo

các điều kiện, tiêu chí chuyển mục đích sử dụng đất lúa sang mục đích khác theo quy định pháp luật đất theo quy định tại khoản 2 Điều 68 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 và khoản 2 Điều 2 Nghị định số 12/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 của Chính phủ).

2. Đề nghị chấp thuận chủ trương chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang mục đích khác để thực hiện công trình, dự án

Số công trình, dự án: 04 (chi tiết có Biểu 01 và biểu 1.1 đến 1.2 kèm theo)

3. Sau khi được HĐND tỉnh thông nhất thông qua, UBND tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng quy định của Luật Đất đai năm 2013.

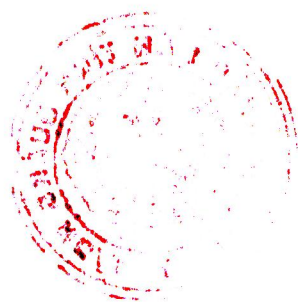
UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Ban KTNS HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp;
- UBND thành phố Quảng Ngãi;
- UBND huyện Bình Sơn;
- VPUB: CVP, PCVP, KTTH;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu VT, KTN446.



Trần Phước Hiền



Biểu 01:

**CỘNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA,
ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG MỤC ĐÍCH KHÁC NĂM 2024 CẤP HUYỆN**

(Kèm theo Tờ trình số: 59/TT-UBND ngày 26/4/2024 của UBND tỉnh)



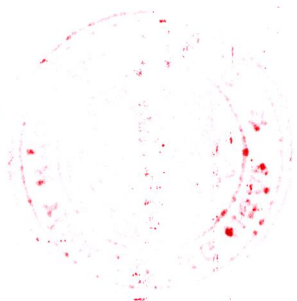
TT	Tên huyện, thị xã, thành phố	Số lượng công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Trong đó		Ghi chú
				Diện tích đất LƯA (ha)	Diện tích đất RPH (ha)	
1	Thành phố Quảng Ngãi	2	8.86	0.62	0.00	Biểu 1.1
2	Huyện Bình Sơn	2	8.58	3.44	0.00	Biểu 1.2
Tổng		4	17.44	4.06	0	

Biểu 1.1

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ

SANG ĐẤT PHÌ NÔNG NGHIỆP NĂM 2024 THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
(Kèm theo Phụ lục số 01/TT-UBND ngày 04/1/2024 của UBND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Trong đó			Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Kết quả rà soát hồ sơ
			Diện tích đất LƯA (ha)	Diện tích đất RPH (ha)				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	
I	Trong ngân sách Nhà nước							
1	Khu hành chính tập trung thành phố Quảng Ngãi	8.70	0.49		phường Trương Quang Trọng, xã Tịnh An	Tờ bản đồ số 17 phường Trương Quang Trọng, Tờ bản đồ số 4, 8 xã Tịnh An	(1) Nghị quyết: Số 37/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023. (2) Quyết định phê duyệt KHSDĐ năm 2024 của UBND tỉnh: Quyết định số 1477/QĐ-UBND ngày 29/12/2023. (3) Phương án sử dụng tăng đất mặt: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có ý kiến tại Công văn số 4843/SNNPTNT-TTBVTV ngày 08/11/2023	
2	Đầu tư, nâng cấp các Trường Tiểu học trên địa bàn thành phố (phần mở rộng)	0.16	0.13		phường Trương Quang Trọng	Tờ BDDC số 8 (Tỷ lệ 1/2000)	(1) Nghị quyết: Số 18/2022/NQ-HĐND ngày 07/1/2022. (2) Quyết định phê duyệt KHSDĐ năm 2022 của UBND tỉnh: Quyết định số 877/QĐ-UBND ngày 09/8/2022. (3) Phương án sử dụng tăng đất mặt: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có ý kiến tại Công văn số 324/SNNPTNT-TTBVTV ngày 24/01/2024	
TỔNG CỘNG		8.86	0.62	0.00				



DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHẤM MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP

(Kèm theo Thông số.../TT-UBND ngày 4/12/2024 của UBND tỉnh)



STT	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Trọng địa		Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên BD địa chính (tờ BD số, thửa số) hoặc vị trí trên BD hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Kết quả thẩm định, rà soát bổ sung
			Diện tích đất LƯA (ha)	Diện tích đất RPH (ha)			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Bồi thường, giải phóng mặt bằng, thu hồi đất giao Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất thực hiện đầu tư xây dựng dự án tại vị trí 29	3.89	1.342		Xã Bình Trị	Tờ bản đồ số 23, 32, 33, 34, 43, 44, 45, 54 và 55 xã Bình Trị, huyện Bình Sơn	(1) Quyết định phê duyệt KHSDĐ của UBND tỉnh: Quyết định số 1474/QĐ-UBND ngày 29/12/2023. (2) Phương án sử dụng tầng đất mặt: Nhà đầu tư đã lập phương án sử dụng tầng đất mặt của đất được chuyển đổi từ đất chuyên trồng lúa nước (diện tích 13.420,4m ²), đã được UBND huyện Bình Sơn kiểm tra ngày 07/3/2024 và có ý kiến tại Công văn số 718/UBND-TNMT ngày 08/3/2024. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có ý kiến tại Công văn số 1024/SNNPTNT-TTBVTV ngày 18/3/2024
2	Tuyến đường nối từ đường Võ Văn Kiệt vào Nhà máy Bột - Giấy VNTT19	4.69	2.1		Xã Bình Phước và Bình Trị	Tờ bản đồ số 15 xã Bình Phước; Tờ bản đồ số 53, 54, 62 xã Bình Trị, huyện Bình Sơn	(1) Quyết định phê duyệt KHSDĐ của UBND tỉnh: Công trình đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 15/3/2016 và KHSDĐ năm 2023 tại Quyết định số 1562/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 và điều chỉnh thông tin tại Quyết định số 918/QĐ-UBND ngày 11/9/2023 và tiếp tục trong KHSDĐ năm 2024 tại QĐ số 1474/QĐ-UBND ngày 29/12/2023.. (2) Phương án sử dụng tầng đất mặt: Nhà đầu tư đã lập phương án sử dụng tầng đất mặt, đã được UBND huyện Bình Sơn kiểm tra và có ý kiến tại Công văn số 4814/UBND-NNNT ngày 21/12/2023; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có ý kiến tại Công văn số 5888/SNNPTNT-TTBVTV ngày 29/12/2023; nhà đầu tư đã hoàn thành trách nhiệm nộp tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa theo quy định của pháp luật (Phiếu nộp tiền ngày 23/01/2024)
Tổng cộng		8.58	3.44	0.00			

